

Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 11 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số G, đường L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số F, ngõ C, đường T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Văn N1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Văn N1 có 02 con chung là Nguyễn Tú A, sinh ngày 26/01/2012 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 22/01/2016 do chị Lê Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục. Hằng tháng anh Nguyễn Văn N1 cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Ngọc H mỗi tháng 2.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 07/2024 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lê Thị N không yêu cầu lãi suất chậm thi hành án.

Anh Nguyễn Văn N1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản:** Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Văn N1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ chung không có.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001382 ngày 07 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

3. “Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS TP Hà Tĩnh;
- UBND P. Thạch Linh, TP Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Đức Chính